TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111 /2020/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 11 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020, giữa:

-Nguyên đơn: Chị Trần Thị L – sinh năm 1993.

Nơi ĐKHKTT: Khu a, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

-Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T – sinh năm 1990.

Nơi ĐKHKTT: Khu a, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Đức T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức T có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Khánh L - Sinh ngày: 20/10/2014 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị L có quyền được qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002224 ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả chị Trần Thị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND thị trấn Cái Rồng, h. V;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Chính Nghĩa